

Số: 305 /NMĐTB2-KTATMT

Thái Bình, ngày 14 tháng 02 năm 2025

V/v cung cấp báo giá mua sắm vật tư tiêu hao
điện, điều khiển cho hệ thống nhiên liệu đợt 1
– NMNĐ Thái Bình 2

Kính gửi: Các Nhà cung cấp

Chi nhánh Phát điện Dầu khí/Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 đang có nhu cầu triển khai mua sắm vật tư tiêu hao điện, điều khiển cho hệ thống nhiên liệu đợt 1. Được biết Quý Công ty là đơn vị có năng lực, kinh nghiệm trong việc cung cấp vật tư/thiết bị và dịch vụ cho các Nhà máy nhiệt điện, đề nghị Quý Công ty quan tâm, xem xét và cung cấp báo giá cho hàng hóa nói trên với nội dung như sau:

- Phạm vi công việc:
 - ✓ Danh mục hàng hóa như đính kèm;
 - ✓ Hàng hóa mới 100%, chưa qua sử dụng, bảo hành tối thiểu 12 tháng.
- Tiến độ cung cấp: do Nhà cung cấp đề xuất nhưng không quá 140 ngày kể từ ngày ký Hợp đồng.
- Địa điểm giao hàng: Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2, xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình.
- Hiệu lực báo giá: 30 ngày kể từ ngày báo giá.
- Thời gian gửi báo giá: không muộn hơn 9h00 ngày 22/02/2025.
- Báo giá được ký tên, đóng dấu bởi Người đại diện đủ thẩm quyền của Công ty.
- Phương thức gửi báo giá: Gửi trực tiếp qua bưu điện theo địa chỉ tiếp nhận báo giá hoặc qua email, fax.
- Thông tin liên hệ:
 - ✓ Người nhận: Hà Duy Phú, Phòng KTATMT;
 - ✓ Địa chỉ: Xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình;
 - ✓ Số điện thoại liên hệ: 0344616886; Email: phuhd@pvpgb.vn; hungbb@pvpgb.vn.

Nhà máy Nhiệt điện Thái Bình 2 cảm ơn sự hợp tác của Quý Công ty.

Trân trọng./. 

Nơi nhận:

- Như trên;
- CNPĐ DK (để b/c);
- GĐ NM (để b/c);
- Phòng: TM (để t/h);
- Lưu: VT, KTATMT (H.D.P: 1 b).

Đính kèm:

- Phạm vi công việc.

**TL. GIÁM ĐỐC CHI NHÁNH PĐDK
KT. GIÁM ĐỐC NMNĐ THÁI BÌNH 2
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Chung

Xã Mỹ Lộc - huyện Thái Thụy - tỉnh Thái Bình

ĐT: 02273.721.515; Fax: 02273.721.678



DANH MỤC VẬT TƯ TIÊU HAO ĐIỆN, ĐIỀU KHIỂN CHO HỆ THỐNG NHIÊN LIỆU ĐỐT 1

(Đính kèm Công văn số 305 /NMĐTB2-KTATMT ngày 14 /02/2025)

TT	Hệ thống/ thiết bị	Đặc tính kỹ thuật	Nhà sản xuất	Đơn vị	Số lượng
B	PHẦN ĐIỆN				
I	Máy bốc dỡ than				
1	Vòng bi động cơ di chuyển dọc máy bốc dỡ than	6308-2Z/C3	SKF	Cái	40
2	Vòng bi quạt làm mát động cơ di chuyển trolley	6001 Z;	SKF	Cái	40
3	Vòng bi bơm dầu thủy lực máy bốc dỡ than	6310-2ZC3	SKF	Cái	10
4	Chổi than tiếp địa ray máy bốc dỡ; máy đánh - phá đông; tripper car	Chổi than mã M621 Kích thước: 160x100x30mm bao gồm cả sợi đồng để kết nối		Cái	10
5	Cầu chì	700VAC; 6.3A; 50kA; 6,3x32	SIBA	Cái	20
6	Cầu chì	700VAC; 2A; 50kA; 6,3x32	SIBA	Cái	20
7	Cầu chì	700VAC; 1A; 50kA; 6,3x32	SIBA	Cái	20
8	Cầu chì	700VAC; 500mA; 50kA; 6,3x32	SIBA	Cái	20
9	Cầu chì	FR22AM69V4; 4A; 690V; 120kA; 22x58	Ferraz-shawmut	Cái	20
10	Cầu chì	FR22AM69V6; 6A; 690V; 120kA; 22x59	Ferraz-shawmut	Cái	20
11	MCCB nguồn cho biến tần băng tải ngang	3VA1040-3ED32-0AA0 40A	Simens	Cái	5
12	Vòng bi Closing gear main motor	6319-C3	SKF	Cái	10
13	Vòng bi Boom hoisting	6317-C3	SKF	Cái	10
14	Vòng bi Grab closing	6317-C3	SKF	Cái	10
15	Vòng bi Slewing motor 01	6210-ZC3	SKF	Cái	10
16	Biến tần băng tải ngang Bộ Control Unit	Sinamics Control Unit CU205S-2 PS Order no: 6SL3246-0BA22-1FA0 Sersia no: XAJ712-003644 Mac address: 001FF8C22B2F	Simens	Cái	2
17	Remote control switch cho chiếu sáng	Type no: 5TT4452-5 Siemens Remote control switch: 2NO,32A,24VDC	Simens	Cái	5
18	Biến tần Schneider cho palang điện 3T	ATV312H075N4 , 0.75kW-1HP-380V~500V	Schneider	Cái	1
19	Công tắc áp suất cao cho điều hòa máy lạnh	Danfoss 061F9737 ACB-2UB1137MW , 41.5 NV 33, PS 45 bar, TS-30/85°C, 6A 250VDC		Cái	5
20	MCCB_IEC_FS160_160A_3P_25KA	Type: 3VA1116-3EE32-0AA0 Part number: SIE.3VA1116-3EE32-0AA	Simens	Cái	5
21	CIRCUIT BREAKER	400V 10KA, 3-POLE, C, 10A, D=70MM Type: 5SY4310-7 Part number: SIE.5SY4310-7	Simens	Cái	5
22	Contactora	Type: 3RT1064-6AP36 (Manufacturer: SIEMENS) Part number: SIE.3RT1064-6AP36	Simens	Cái	5
23	Coupling relay	Type: 3RS1800-1HW00 Part number: SIE.3RS1800-1HW00	Simens	Cái	5
24	Monitoring relay	Type: 3UG4621-1AW30 Part number: SIE.3UG4621-1AW30	Simens	Cái	5



25	Relay Module	Type:LZS:RT4A4L24 Part number: SIE.LZS:RT4A4L24	Simens	Cái	5
26	CONTACTOR	AC-3, 3KW/400V, 1NO, DC 24V Type: 3RT2015-1BB41 Part number: SIE.3RT2015-1BB41	Simens	Cái	5
27	SENTRON Molded case circuit breaker	Type:3VA1032-3ED32-0AA0 Part number: SIE.3VA1032-3ED32-0AA0	Simens	Cái	2
28	CIRCUIT BREAKER	230V 10KA, 1+N-POLE, C, 6A, D=70MM Type: 5SY4506-7 Part number: SIE.5SY4506-7	Simens	Cái	5
29	CIRCUIT BREAKER	10KA 1+N-POL B16 Type: 5SY4516-6 Part number: SIE.5SY4516-6	Simens	Cái	5
30	Power supply unit	Type: QUINT-PS/ 3AC/24DC/40 Part number:PXC.2866802	PXC	Cái	5
31	Uninterruptible power supply	Type: QUINT-UPS/ 24DC/ 24DC/20 Part number: PXC.2320238	PXC	Cái	5
32	CIRCUIT-BREAKER SZ S00, FOR MOTOR PROTECTION, CLASS 10	Type: 3RV2011-4AA15 Part number: SIE.3RV2011-4AA15	Simens	Cái	5
33	SINAMICS S120 CONTROL UNIT CU320-2 PN	Type: 6SL3040-1MA01-0AA0 Part number: SIE.6SL3040-1MA01-0AA0	Simens	Cái	1
34	CONTACTOR RELAY	2NO+2NC DC 24V Type: 3RH2122-1BB40 Part number: SIE.3RH2122-1BB40	Simens	Cái	5
35	Remote control switch	2NO, 24VDC control voltage Type: 5TT4112-2 Part number: SIE.5TT4112-2	Simens	Cái	5
36	Remote control switch	Type: 5TT4122-0 Part number: SIE.5TT4122-0	Simens	Cái	5
37	Remote control switch	Type: 5TT4123-0 Part number: SIE.5TT4123-0	Simens	Cái	5
38	UPS	Power Value 11 RT 6kVA	ABB	Bộ	1
39	Cầu chì tổng cho nguồn tự dừng E-housse	3NA3140 LV HRC FUSE LINK GL/GG WITH NON-INSULATED GRIP LUGS LV HRC fuse element, NH1, In: 200 A, gG, Un AC: 500 V, Un DC: 440 V, Front indicator, live grip lugs	SIE	Cái	2
40	Contactơ tổng cho nguồn tự dừng E-housse	3RT1064-6AP36 power contactor, AC-3e/AC-3 225 A, 110 kW / 400 V AC (50-60 Hz) / DC Uc: 220-240 V 3-pole, auxiliary contacts 2 NO + 2 NC drive: conventional main circuit: busbar control and auxiliary circuit: screw terminal	SIE	Cái	2
41	MCCB cho biến áp tự dừng E-House	3VA1116-3EE32-0AA0 160A	SIE	Cái	2
42	MCCB for control voltage	3RV2011-4AA15 Circuit breaker size S00 for motor protection, CLASS 10 A-release 10...16 A N-release 208 A screw terminal Standard switching capacity with transverse auxiliary switches 1 NO+1 NC	SIE	Cái	5



43	Motor thermistor protection for M-house: PTC	3RN1022-1DW00	SIE	Cái	3
44	Thermistor motor protection relay for Gantry, cable reel,...	3RN2010-1CA30	SIE	Cái	3
45	CB for X07 - Cabinet modules and belt feeder 24VDC supply	5SY4513-7 C 13A	SIE	Cái	3
46	CB for X08 - TRANSFORMER. MV and MAIN SWITCH 24VDC supply	5SY4516-6 B 16A	SIE	Cái	3
47	CB for X09 - SAFETY CIRCUIT 24VDC supply	5SY4503-7 C 3A	SIE	Cái	3
48	CB for X10 - PLC distribution and SIMOTION drive 24VDC supply	5SY4506-7 C 6A	SIE	Cái	3
49	CB for X10 - I/O 24VDC supply	5SY4510-6 B 10A	SIE	Cái	3
50	CB for X10 - I/O 24VDC supply	5SY4513-7 C 13A	SIE	Cái	3
51	Quạt thông gió tủ	RIT 3243.100 230VAC / 0,37A / 70W	Rittal	Cái	3
52	MCCB cho điều hòa thông gió Ehouse/M-House	3VA1063-3ED32-0AA0 63A	SIE	Cái	3
53	CB nguồn điều khiển loại nhỏ	5SY4216-7 C 16A	SIE	Cái	3
54	CB nguồn điều khiển loại nhỏ	5SY4202-7 C 2A	SIE	Cái	3
55	CB nguồn điều khiển loại nhỏ	5SY4204-7 C 4A	SIE	Cái	3
56	CB nguồn điều khiển loại nhỏ	5SY4206-7 C 6A	SIE	Cái	3
57	CB nguồn điều khiển loại nhỏ	5SY4201-7 C 1A	SIE	Cái	3
II	Máy phá đồng				
1	Type 3 surge protection device	Type: PT-BE/FM Part number: PXC.2839282	PHOENIX CONTACT	Cái	3
2	Mini Circuit Breaker	Type: S202-B6 Part number: ABB.2CDS252001R0065_S202-B6	ABB	Cái	5
3	Accessory for Miniature Circuit Breakers	Type: S2C-S/H6R Part number: ABB.S2C-S/H6R	ABB	Cái	5
4	Overload relay 2,2...3,2A	Type: 3RU2116-1DB0 Part number: SIE.3RU2116-1DB0	Siemens AG	Cái	5
5	Contactor	AC-3, 5,5KW/400V, 1NC, AC 400V Type: 3RT2017-1AV02 Part number: SIE.3RT2017-1AV02	Siemens AG	Cái	5
6	Aux. switch block 2NO+2NC	Type: 3RH2911-1FA22 Part number: SIE.3RH2911-1FA22	Siemens AG	Cái	5



7	Circuit Breaker Compact NSX1	Type: NSX100RMA12.5 Part number: SCE.NSX100RMA12.5	SCHNEIDER ELECTRIC	Cái	5
8	Manual Motor Starter	Type: MS132-16-HKF1-11 Part number: ABB.1SAM350005R1011	ABB	Cái	2
9	Three-phase power supply 3x690V-24VDC	Type: DK0.5_3X690V_24VDC_20A_IP00 Part number: EMB.DK0.5_3X690V_24VDC_20A_IP0	EMB WITTLICH	Cái	2
10	Uninterruptible power supply	Type: QUINT-UPS/ 24DC/ 24DC/20 Part number: PXC.2320238	PHOENIX CONTACT	Cái	5
11	Uninterruptible power supply	Type: QUINT-UPS/ 1AC/ 1AC/500VA Part number: PXC.2320270	PHOENIX CONTACT	Cái	2
12	Circuit Breaker for Trafo-Protection 28...40 A	Type: 3RV1431-4FA10 Part number : SIE.3RV1431-4FA10	Siemens AG	Cái	5
13	Circuit Breaker for voltage transformer 1,4 A	Type: 3RV1611-1AG14 Part number : SIE.3RV1611-1AG14	Siemens AG	Cái	5
14	Signaling switch 2NO+2NC	Type: 3RV2921-1M Part number : SIE.3RV2921-1M	Siemens AG	Cái	5
15	Circuit breaker 230/400V 6KA, 1+N-POLE, C, 2A, D=70MM	Type: 5SY6502-7 Part number : SIE.5SY6502-7	Siemens AG	Cái	5
16	Auxiliary switch mount. 2NO, f. CB-switch T=70MM	Type: 5ST3011 Part number : SIE.5ST3011	Siemens AG	Cái	5
17	Fuse switch disconnecter, 3pole, NH00	Type: 3NP1133-1CA10 Part number : SIE.3NP1133-1CA10	Siemens AG	Cái	5
18	Fuse link class GG/GL, 100A, NH00	Type: 3NA3830-7 Part number : SIE.3NA3830-7	Siemens AG	Cái	5
19	Fuse switch disconnecter, auxiliary switch, 1CO	Type: 3NP1930-1FB00 Part number : SIE.3NP1930-1FB00	Siemens AG	Cái	5
20	Fuse link class GG/GL, 10A, NH00	Type: 3NA3803 Part number : SIE.3NA3803	Siemens AG	Cái	5
21	Coupling relay 3CO, 24..240VUC	Type: 3RS1800-1HW00 Part number : SIE.3RS1800-1HW00	Siemens AG	Cái	5
22	Current monitoring relay 2...500mA	Type: 3UG4621-1AW30 Part number : SIE.3UG4621-1AW30	Siemens AG	Cái	5
23	Circuit Breaker Compact NSX1	Type: NSX100RMA25 Part number : SCE.NSX100RMA25	SCHNEIDER ELECTRIC	Cái	5
24	Overload relay 5,5...8A	Type: 3RU2116-1HB0 Part number : SIE.3RU2116-1HB0	Siemens AG	Cái	5
25	Overload relay 4,5...6,3A	Type: 3RU2116-1HB0 Part number : SIE.3RU2116-1HB1	Siemens AG	Cái	5
26	Coupling relay 3CO, 24..240VUC	Type: 3RS1800-1HW00 Part number : SIE.3RS1800-1HW00	Siemens AG	Cái	5
27	Circuit Breaker 7...10 A	Type: 3RV2011-1JA10 Part number : SIE.3RV2011-1JA10	Siemens AG	Cái	5
28	Overload relay 2,2...3,2A	Type: 3RU2116-1DB0 Part number : SIE.3RU2116-1DB0	Siemens AG	Cái	5
29	Monitoring relay for fault current monitoring 0,03..40A	Type: 3UG4625-1CW30 Part number : SIE.3UG4625-1CW30	Siemens AG	Cái	5



30	Termistor motor protection evaluation unit, 1NO+1NC, 230VAC	Type: 3RN1010-1CM00 Part number :SIE.3RN1010-1CM00	Siemens AG	Cái	5
31	Contactor	AC-3, 4KW/400V, 1NC, AC 230V Type: 3RT2016-1AP02 Part number: SIE.3RT2016-1AP02	Siemens AG	Cái	5
32	Fuse link class CC, 3A, 10X38	Type: 3NW1030-0HG Part number: SIE.3NW1030-0HG	Siemens AG	Cái	2
33	RCBO 230/400V 6KA, 1+N-POLE, C, 2A, D=70MM	Type: 5SU1356-6KK06 Part number: SIE.5SU1356-6KK06	Siemens AG	Cái	5
34	SETRON PAC3200, power monitoring device, 3AC 500/298V, 1(5)A, 22..65VDC	Type: 7KM2111-1BA00-3AA0 Part number: SIE.7KM2111-1BA00-3AA0	Siemens AG	Cái	1
35	RCBO	5SU1356-6KK06 RCBO 230/400V 6KA, 1+N-POLE, C, 2A, D=70MM	SIE	Cái	5
36	Điện trở hãm	6SE6400-4BD22-2EA0 Micromaster 4 braking resistor, 15Ω, 2,2kW, Pk=44kW	SIE	Cái	3
37	Màn hình đk tại chỗ biến tần đc di chuyển	6SL3255-0AA00-4CA1 Sinamics G120 Basic Operator Panel BOP-2	SIE	Cái	5
38	Biến tần cho động cơ di chuyển máy phá	6SL3210-1PH22-3AL0 Sinamics G120 Power Module PM240-2, 18,5/15kW, 500..690VAC	SIE	Bộ	1
III	Máy tripper Car				
1	Vòng bi động cơ di chuyển tripper car	6206-2Z	SKF	Cái	20
2	Vòng bi động cơ di chuyển tripper car	6207-2Z	SKF	Cái	20
3	CIRCUIT-BREAKER SCREW CONNECTION 1A	3RV2411-0JA10	Simens	Cái	5
4	CIRCUIT-BREAKER SCREW CONNECTION 2.5A	3RV2011-1CA15	Simens	Cái	5
5	CIRCUIT-BREAKER SCREW CONNECTION 4A	3RV2011-1EA15	Simens	Cái	5
6	CIRCUIT-BREAKER SCREW CONNECTION 20A	3RV2021-4BA15	Simens	Cái	5
7	CONTACTOR,	AC-3, 4KW/400V, 1NO, DC 24V 3RT2016-1BB41	Simens	Cái	5
8	CONTACTOR,	3RT2016-1AP01 AC-3, 4KW/400V, 1NO, AC 230V, 50/60 HZ	Simens	Cái	5
9	AUX. SWITCH BLOCK	3RH2911-1HA22 2NO+2NC COND. PATHS: 1NC, 1NC,	Simens	Cái	5
10	Current monitoring relay	ABB.1SVR730760R0400 CM-SFS.21S	ABB	Cái	10



11	CIRCUIT BREAKER	5SY6202-7 400V 6KA, 2-POLE, C, 2A, D=70MM	Simens	Cái	5
12	AUXILIARY SWITCH MOUNT.	Type: 5ST3010, 1S+1OE	Simens	Cái	5
13	Measuring current transformers	Type: B 9808 0003	Simens	Cái	2
14	OVERLOAD RELAY 1.8...2.5 A FOR MOTOR PROTECTION	Type: 3RU2116-1CB0	Simens	Cái	5
15	CIRCUIT-BREAKER SCREW CONNECTION 1.6A	3RV2411-1AA10	Simens	Cái	5
16	Manual Motor Starter	Type:MS116-32-HKF1-11 Part number:ABB.1SAM250005R1015	ABB	Cái	5
17	PMD SENTRON PAC3200 96 LCD PM DC TEK	7KM2111-1BA00-3AA0	Simens	Cái	1
18	Uninterruptible power supply	Type: QUINT-UPS/ 1AC/ 1AC/500VA Part number: PXC.2320270	PHOENIX CONTACT	Cái	2
19	Electronic Thermostat	ETL 011, 12-48VDC (min. 10VDC, max. 60VDC)	STEGO	Cái	5
20	CIRCUIT-BREAKER SCREW CONNECTION 16A	3RV2011-4AA10	Simens	Cái	5
IV	Máy overhead tripper car				
1	PMD SENTRON PAC3200 96 LCD PM DC TEK	Type: 7KM2111-1BA00-3AA0 Part number: SIE.7KM2111-1BA00-3AA0	Siemens	Cái	1
2	Manual Motor Starter	Type: MS116-32-HKF1-11 Part number: ABB.1SAM250005R1015	ABB	Cái	3
3	VENTILATION UNIT 90 - 305 V-AC, 47 - 63 Hz; 400W ELECTRICAL; IP67 with eloxadized heat exchanger and V4A cover sheet	Type:FR-416-AC Part number: PEL.2115	Dr. NEUMANN PELTIER	Cái	1
4	CIRCUIT-BREAKER SCREW CONNECTION 1A	Type:3RV2411-0JA10 Part number: 3RV2411-0JA10	Siemens	Cái	5
5	Type 3 surge protection base element	Type: PT-BE/FM Part number: PXC.2839282	PHOENIX CONTACT	Cái	5
6	Uninterruptible power supply	Type: QUINT-UPS/ 24DC/ 24DC/10 Part number: PXC.2320225	PHOENIX CONTACT	Cái	5
7	CIRCUIT BREAKER 400V 6KA, 2-POLE, B, 6A, D=70MM	Type: 5SY6206-6 Part number: 5SY6206-6	Siemens	Cái	5
8	AUXILIARY SWITCH MOUNT. 1S+1OE	Type: 5ST3010 Part number:5ST3010	Siemens	Cái	5
9	Modular interface relay, screw terminal- 2 pole, 8 A - DC - 24 V	Type: 4C.02.9.024.0050 Part number: FIN.4C.02.9.024.0050	Finder	Cái	5
10	Type 3 surge protection device	Type: PLT-SEC-T3-24-FM Part number: PXC.2905223	PHOENIX CONTACT	Cái	2



11	CONTACTOR	AC-3, 4KW/400V, 1NO, AC 230V, 50/60 HZ Type: 3RT2016-1AP01 Part number: 3RT2016-1AP01	Siemens	Cái	5
12	CIRCUIT-BREAKER SCREW CONNECTION 20	Type: 3RV2021-4BA15 Part number: 3RV2021-4BA15	Siemens	Cái	5
13	CIRCUIT-BREAKER SCREW CONNECTION 2.5A	Type: 3RV2011-1CA15 Part number: 3RV2011-1CA15	Siemens	Cái	5
14	THERMISTOR MOTOR PROTECTION STANDARD EVALUATION UNIT	Type: 3RN1010-1CM00 Part number: 3RN1010-1CM00	Siemens	Cái	5
15	Current monitoring relay	Type: CM-SFS.21S Part number: ABB.1SVR730760R0400	ABB	Cái	2
16	CONTACTOR	AC-3, 4KW/400V, 1NO, DC 24V Type: 3RT2016-1BB41 Part number: 3RT2016-1BB41	Siemens	Cái	5
17	Measuring current transformers	Type: B 9808 0003 Part number: BEN.W20	BENDER	Cái	2
18	Residual current monitor for AC current monitoring in TN and TT systems	Type: RCM420-D-1 Part number: BEN.RCM420-D-1	BENDER	Cái	3
19	THERMISTOR MOTOR PROTECTION STANDARD EVALUATION UNIT	Type: 3RN1010-1CM00 Part number: 3RN1010-1CM00	Siemens	Cái	3
20	CIRCUIT BREAKER 400V 6KA, 2-POLE, C, 2A, D=70MM	Type: 5SY6202-7 Part number: 5SY6202-7	Siemens	Cái	5
21	AUX. SWITCH BLOCK	2NO+2NC COND. PATHS: 1NC, 1NC Type: 3RH2911-1HA22	Siemens	Cái	5
22	CIRCUIT-BREAKER SCREW CONNECTION 4A	Type: 3RV2011-1EA10 Part number: 3RV2011-1EA10	Siemens	Cái	5
23	OVERLOAD RELAY 1.8...2.5 A FOR MOTOR PROTECTION	Type: 3RU2116-1CB0 Part number: 3RU2116-1CB0	Siemens	Cái	10
24	Electronic Thermostat ETL 011, 12-48VDC (min. 10VDC, max. 60VDC)	Type: ETL 011 Part number: STE.01131.2-00	STEGO	Cái	5
25	1NO; 0-60 °C; 10 A with 120 V-AC; 15 A with 240 V-AC; 30 W-DC	Type: SCC-001-A Part number: PEL.SCC-001-A	Dr. NEUMANN PELTIER	Cái	3
26	CIRCUIT-BREAKER SCREW CONNECTION 2A	Type: 3RV2011-1BA10 Part number: 3RV2011-1BA10	Siemens	Cái	5
V	Hệ thống băng tải				
1	Vòng bi động cơ băng tải	6317-C3		Cái	15
2	Vòng bi động cơ băng tải	6319-C3		Cái	15
3	Vòng bi động cơ bơm nước dịch vụ	6208-2Z/C3		Cái	20

4	Phao bơm hồ thu nước thải	Float Switch Water Level Controller 16/15(8)A-250V~□		Cái	10
5	Máy biến áp cho tủ điều khiển bơm hồ thu	Eltra GmbH Prim: 690VAC +- 5%; Dòng điện: 0,085A Sec: 230VAC; Dòng điện: 0,217A Tần số: 50HZ; Serien-Nr:1806576		Cái	5
6	Relay giám sát dòng cho máy tách sắt	RM35JA32 Technical Contact Current Rating 5 A Max Operating Temperature 50 °C Max Supply Voltage 240 V Min Operating Temperature -20 °C Power Consumption 3.5 W Switching Voltage 250 V Throw Configuration DPDT		Cái	5
7	Biến tần động cơ băng tải 83/84	ACS880-01-049A-9		Cái	1
8	Biến tần động cơ 93	ACS880-01-14A2-7		Cái	1
VI	Hệ thống điện 10kV				
1	Cuộn tripcoil	Cuộn tripcoil (Shunt opening release) Un: 24-48-60-110-120...127-220...240-V~50Hz Operating limits: 65...120%Un; Power on inrush (Ps): DC=200W; AC=200VA; Inrush duration: approx. 100 ms; Continuous power (Pc): DC=5W; AC=5VA Opening time: 40...60ms; Closing time: 50...80ms Insulation voltage: 2000V 50Hz (1min)	ABB	Cái	2
2	Cuộn closing coil	Close coil Un: 24-48-60-110-120...127-220...240-V~50Hz Operating limits: 65...120%Un; Power on inrush (Ps): DC=200W; AC=200VA; Inrush duration: approx. 100 ms; Continuous power (Pc): DC=5W; AC=5VA Opening time: 40...60ms; Closing time: 50...80ms Insulation voltage: 2000V 50Hz (1min)	ABB	Cái	2
C	PHẦN C&I				
I	Cầu trục bốc dỡ than/ cầu trục bốc dỡ đá vôi				
1	Load cell đo trọng lượng hold và close để điều khiển việc đóng mở gầu và bảo vệ quá trọng tải gầu mức	Measurement Pin Type number: fSENSMA 005/1026	HIRSCHMAN NN	Bộ	1
2	Load cell đo trọng lượng của hopper	Measurement Pin Type number: MA50t/1017	HIRSCHMAN NN	Bộ	1
3	Tay điều khiển đóng mở, lên xuống gầu, duy chuyển dọc của trolley, di chuyển của Gantry	Master controller Type number: VV85/B3/R	W.Gessmann	Cais	2
4	Tay điều khiển đóng mở, lên xuống gầu, duy chuyển dọc của trolley, di chuyển của Gantry	Master controller Type number: VV85/B3/L	W.Gessmann	Cais	2
5	Hệ thống phun sương dập bụi	Van điện từ EGR-351-1A78-1/2BN	AVS-Romer GmbH	Bộ	10



6	Hệ thống phun sương dập bụi	Solenoid coil E22-230/50-MO 720011	AVS-Romer Gmbh	Bộ	10
7	Đo tốc độ gió trên đỉnh máy bốc rở than	Anemometer Type number: 451218	Fischer	Bộ	3
II	Hệ thống Máy đánh/phá đồng/Tripper Car				
III	Hệ thống băng tải than				
IV	TỦ ĐIỀU KHIỂN				
1	Modul giao tiếp encoder	SINAMICS SMC30 6SL3055-0AA00-5CA2	Siemens AG	Cái	3
2	Bus module for ET 200M for holding 2 IM153-2 red	SIMATIC DP, Bus module for ET 200M for holding 2 IM153-2 red 6ES7195-7HD10-0XA0	Siemens AG	Cái	6
3	Nguồn cấp cho CPU của cầu trục bốc rở than	PS 405, 10A, DC 24/48/60V, DC 5V/10A 6ES7405-0KA02-0AA0	Siemens AG	Cái	3
4	Modul mở rộng của PLC ET-200S	4DI ST, 24V DC 6ES7131-4BD01-0AA0	Siemens AG	Cái	5
5		8DI, 24V DC / TM-E15S26-A1 6ES7131-4BF00-0AA0	Siemens AG	Cái	6
6		4DO ST, 24V DC, 0.5A 6ES7132-4BD02-0AA0	Siemens AG	Cái	1
7	Modul cấp nguồn của PLC ET-200S	PM-E, DC 24V 6ES7138-4CA01-0AA0	Siemens AG	Cái	2
8		4/8 F-DI, 24V DC 6ES7138-4FA05-0AB0	Siemens AG	Cái	5
9		4/8 F-DO, 24V DC/2A 6ES7138-4FB04-0AB0	Siemens AG	Cái	5
10	Modul I/O mở rộng của PLC ET-200M	SM 321, 32DI, DC 24V 6ES7321-1BL00-0AA0	Siemens AG	Cái	5
11		SM 322, 32DO, DC 24V, 0.5A 6ES7322-1BL00-0AA0	Siemens AG	Cái	3
12		SM331, 8AI, 13BIT 6ES7331-1KF02-0AB0	Siemens AG	Cái	1
13		IM 365 6ES7365-0BA01-0AA0	Siemens AG	Cái	1
14	Màn hình giám sát điều khiển của máy bốc rở than	Touch panel TP1500 Comfort 6AV2181-4QB00-0AX0	Siemens AG	Cái	3
15	Màn hình giám sát điều khiển tripper car	KTP600 BASIC COLOR PN 6AV6647-0AD11-3AX0	Siemens AG	Cái	2
16	Giám sát tín hiệu RFID	Set for simple I/O communication via PROFIBUS-DP in IP20 BL20-2RFID-S	TURCK	Cái	2
17	Màn hình giám sát điều khiển cho máy phá đồng	Industry Panel PC, 21" LCD RTOUCH PXC.2400184_21,5"	PHOENIX CONTACT	Cái	1

